

Số: 520/2024/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 25 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 436/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thúy N; Sinh năm: 1969;

Bị đơn: Ông Trần Quốc H; Sinh năm: 1961;

Nơi đăng ký HKTT: Số A L, phường P, quận H, thành phố Hà Nội;

Địa chỉ nơi đăng ký tạm trú: A28/Lô A, Dự án X3, tổ dân phố số A, phường C, quận N, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân & Gia đình; Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Q, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 14 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thúy N và ông Trần Quốc H;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà N và ông H có 02 con chung là: Chị Trần Thị Diễm H1, sinh ngày 13/5/1994 và anh Trần Quốc A, sinh ngày 01/8/1996. Chị H1 và anh Quốc A đã thành niên và có gia đình ổn định, bà N và ông H không yêu cầu Tòa án giải

quyết;

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Bà N và ông H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà N tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận bà N đã nộp 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm (*Biên lai số 0028088, ngày 10/10/2024*), nay chuyển thành án phí. Bà N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND P.Hàng Buồm,
Q.Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội;
(GCN số: 02/19.01.1994);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lệ Thủy